

Bản án số: 34/2025/HNGĐ-ST  
Ngày 14 - 02- 2025  
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Ngọc Trâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Biên Ai

Bà Phạm Thị Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kiều Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 574/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 380/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Lý Kim Q (xin vắng mặt).

Địa chỉ: số 139A/7, Khóm Nhà Mát, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

**- Bị đơn:** Anh Trương Hải T - Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Chị Lý Kim Q trình bày: Chị và anh T kết hôn ngày 17/6/2022 đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên bất hòa, cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Phúc Hưng sinh ngày 26/3/2022, chị Q yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trương Hải T nhưng anh T không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Q, không tham gia hòa giải và xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Lý Kim Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Trương Hải T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Q khai sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên bất hòa, cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh T không có ý kiến phản đối, anh cũng không mong muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với chị Q, thể hiện qua việc nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải và xét xử, anh đều không tham gia. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Q, cho chị và anh T ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Q yêu cầu được nuôi con, anh T không phản đối. Xét thấy cháu Trương Phúc Hưng sinh ngày 26/3/2022 chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện đang do chị Q nuôi, do vậy cần tiếp tục giao cháu Hưng cho chị Q nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do chị Q không yêu cầu nên Tòa án không xem xét buộc anh T cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Q xác định không có, anh T không phản đối nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị Q phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Kim Q. Cho chị Lý Kim Q được ly hôn với anh Trương Hải T.

2. Về con chung: Giao cháu Trương Phúc Hưng, sinh ngày 26/3/2022 cho chị Lý Kim Q tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trương Hải T không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lý Kim Q phải chịu 300.000 đồng. Chị Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền 0002305 ngày 09/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được chuyển thu.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Chị Q, anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Đức, H Đầm Dơi;
- UBND phường Nhà Mát, TP Bạc Liêu.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Ngọc Trâm**

